

Số: 204 /BC-SNNMT

Sóc Trăng, ngày 12 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO THUYẾT MINH

Về việc điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (điều chỉnh, bổ sung các Khu cát sông để phục vụ Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1) theo trình tự, thủ tục rút gọn

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 15/6/2018; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 60/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1;

Căn cứ Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28/11/2023 của Quốc hội về thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch; Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch; Nghị định số 22/2025/NĐ-CP ngày 11/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 91/NQ-CP ngày 25/7/2022 của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 60/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1;

Căn cứ Quyết định số 884/QĐ-TTg ngày 23/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành Giao thông vận tải;

Căn cứ Công điện số 46/CD-TTg ngày 09/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc rà soát các Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt;

Căn cứ Thông báo số 94/TB-VPCP ngày 10/3/2025 của Văn phòng Chính phủ về ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà trong chuyến công tác tại tỉnh Đồng Tháp để thúc đẩy tiến độ các dự án giao thông trọng điểm phía Nam;

Căn cứ Thông báo số 203/TB-VPCP ngày 25/4/2025 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính trong chuyến công tác và làm việc với các Bộ, địa phương về tình hình đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng giao thông tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long;

Căn cứ Công văn số 671/TTg-QHĐP ngày 11/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc chủ trương điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng.

Trên cơ sở nhu cầu thực tiễn cấp thiết về khai thác cát phục vụ các công trình trọng điểm quốc gia theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về đẩy nhanh tiến độ các dự án giao thông trọng điểm phía Nam; thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng tại Công văn số 1703/UBND-KT ngày 27 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc đảm bảo nguồn vật liệu xây dựng và báo cáo, giải trình việc điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để xử lý mở cát cho dự án, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo thuyết minh về việc điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (điều chỉnh, bổ sung các Khu cát sông để phục vụ Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1) theo trình tự, thủ tục rút gọn như sau:

I. Quá trình triển khai và sự cần thiết điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo trình tự, thủ tục rút gọn

Sóc Trăng là một trong những tỉnh có nhiều nỗ lực, quan tâm đến công tác lập quy hoạch tỉnh; tỉnh Sóc Trăng là tỉnh sớm thứ 2 trong vùng đồng bằng sông Cửu Long được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 25/8/2023. Sau khi Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng được phê duyệt, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh luôn quan tâm công tác lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát và đôn đốc triển khai thực hiện; trong đó, đã tổ chức Hội nghị Công bố Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (ngày 09/10/2023); rà soát ban hành, điều chỉnh các quy hoạch kỹ thuật chuyên ngành đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tỉnh; ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh và chỉ đạo ban hành các chương trình, kế hoạch, đề án phát triển của các ngành, lĩnh vực; đẩy nhanh triển khai các công trình, dự án quan trọng phát triển kinh tế - xã hội, nhất là phối hợp triển khai các công trình trọng điểm của quốc gia, vùng,... Nhìn chung, Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng sau khi được phê duyệt đã tạo hành lang pháp lý và điều kiện thuận lợi để triển khai các chương trình, kế hoạch,

công trình, dự án; bước đầu tạo được các tác động tích cực đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, cũng như đóng góp vào sự phát triển chung của Vùng và cả nước.

Tuy nhiên, thực tế hiện nay việc triển khai các công trình trọng điểm quốc gia đang thiếu hụt nguồn nguyên liệu cát rất lớn và cấp bách, đòi hỏi phải có giải pháp khẩn trương khắc phục, không để xảy ra tình trạng thiếu nguyên vật liệu làm chậm trễ, ảnh hưởng đến tiến độ dự án theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về rút ngắn thời gian triển khai hoàn thành các dự án trọng điểm quốc gia tại Thông báo số 203/TB-VPCP ngày 25/4/2025 và Thông báo số 94/TB-VPCP ngày 10/3/2025 của Văn phòng Chính phủ.

Qua rà soát, để nhanh chóng khắc phục tình trạng thiếu hụt nguồn vật liệu cát nêu trên, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Sóc Trăng đề xuất khảo sát bổ sung các Khu mỏ cát trên sông Hậu thuộc địa bàn tỉnh Sóc Trăng; do các Khu mỏ cát này chưa có trong Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, nhưng hiện đủ điều kiện để được xem xét bổ sung vào quy hoạch theo trình tự, thủ tục rút gọn; do đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Sóc Trăng kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 -2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo trình tự, thủ tục rút gọn nhằm đáp ứng yêu cầu cấp thiết triển khai Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1.

II. Cơ sở xin điều chỉnh Quy hoạch tỉnh theo trình tự, thủ tục rút gọn

1. Cơ sở thực tiễn

a) Về tài nguyên cát lòng sông

Năm 2010, tỉnh Sóc Trăng triển khai thực hiện dự án “*Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát lòng sông Hậu thuộc khu vực tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020*”. Sau khi tiến hành điều tra, đánh giá tiềm năng cát sông Hậu, hiện trạng khai thác và nhu cầu sử dụng tài nguyên khoáng sản cát lòng sông Hậu, tỉnh đã lập Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát lòng sông Hậu thuộc khu vực tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020. Theo quy hoạch, tổng trữ lượng tài nguyên cát cấp 333 đã được đánh giá là 89.110.772 m³; trong đó, khu vực cho phép khai thác cách bờ sông, bờ cồn từ 150 m trở lên với trữ lượng 85.043.971 m³.

Thực hiện Luật Quy hoạch, Tỉnh đã rà soát xây dựng Phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên trên địa bàn tỉnh lồng ghép vào Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 25/8/2023; trong đó, diện tích quy hoạch chỉ còn lại là 1.503,77 ha và trữ lượng cấp tài nguyên 333 là 33.443.166 m³ (bao gồm 06 khu vực thăm dò, khai thác), do phải loại trừ khu vực sạt lở và khu vực có nguy cơ sạt lở.

Thực hiện Nghị quyết số 91/NQ-CP ngày 25/7/2022 của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 60/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1 (trong đó, tỉnh Sóc Trăng được phân cấp quyết định đầu tư Dự án thành phần 4 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1), đơn vị tư vấn thực hiện khảo sát, lập hồ sơ khảo sát vật

liệu xây dựng phục vụ dự án thành phần được phân cấp, qua khảo sát sơ bộ có 08 mỏ cát trong các khu của Quy hoạch tỉnh có thể sử dụng cho dự án cao tốc.

Sau khi Tỉnh lựa chọn được nhà thầu thực hiện dự án, Tỉnh đã bàn giao 06 mỏ cát cho nhà thầu thi công để thực hiện đăng ký khai thác theo cơ chế đặc thù và gia hạn 02 mỏ cát cho doanh nghiệp để phục vụ Dự án thành phần 4. Qua đó, nhà thầu khảo sát đánh giá lại chỉ có 06 mỏ cát có thể phục vụ dự án (*bao gồm 02 mỏ cấp phép cho doanh nghiệp*) với trữ lượng khoảng 8,28 triệu m³.

b) Về nhu cầu cát và tình hình khai thác cát phục vụ dự án

Về nhu cầu cát phục vụ Dự án thành phần 4: Khoảng 6,6 triệu m³.

Về tình hình khai thác cát sông: Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã cấp 04 Bản xác nhận (*mỏ cát MS 03, MS 12, MS 05 và MS 06*), gia hạn 02 giấy phép khai thác khoáng sản (*mỏ cát MS 01, MS 04*), với tổng trữ lượng 8,28 triệu m³. Mặc dù trữ lượng đến 8,28 triệu m³, nhưng việc khai thác gặp nhiều khó khăn do cát lẫn nhiều bùn, đất nên đến hết ngày 25/5/2025, chỉ khai thác cung ứng cho Dự án thành phần 4 được khoảng 1,5 triệu m³ và dự kiến đến ngày 30/8/2025 tổng khối lượng khai thác đối với 06 mỏ được khoảng 03 triệu m³, vẫn **còn thiếu 3,6 triệu m³** so với nhu cầu của Dự án thành phần 4.

c) Khó khăn

Tỉnh Sóc Trăng nằm ở cuối nguồn sông Hậu, các mỏ cát san lấp của tỉnh lẫn nhiều bùn, đất dẫn đến khai thác khó khăn và mất nhiều thời gian.

Mặc dù trữ lượng cát theo quy hoạch là khá nhiều, nhưng diện tích quy hoạch trải dài trên sông Hậu (*lớp cát trung bình từ 01 - 02m*), bên cạnh đó cát có thành phần hạt rất mịn, lẫn nhiều bùn, đất nên việc khai thác phải tuyển rửa qua nhiều lần mới phục vụ được cho Dự án.

Tình hình sạt lở bờ sông trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua diễn biến phức tạp, do nhu cầu khối lượng cát của dự án là rất lớn và cần tiến độ gấp nếu tập trung khai thác với khối lượng lớn sẽ không đảm bảo về môi trường.

Hiện nay việc sử dụng cát biển cho dự án mới chỉ thực hiện thí điểm nên cũng còn gặp nhiều khó khăn.

d) Đề xuất, kiến nghị

Từ những khó khăn nêu trên, nhu cầu cát cho các dự án đường bộ cao tốc là rất lớn, các mỏ cát sông đã được quy hoạch không còn đáp ứng yêu cầu về chất lượng và trữ lượng để đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm. Việc bổ sung vào Quy hoạch tỉnh để nghiên cứu, khai thác các mỏ cát mới là cần thiết. Do đó, kiến nghị cấp có thẩm quyền chấp thuận điều chỉnh bổ sung các mỏ cát vào Phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên trên địa bàn tỉnh nhằm bổ sung nguồn cát phục vụ Dự án thành phần 4.

2. Nội dung giải trình làm rõ đề xuất điều chỉnh, bổ sung các khu mỏ cát

a) Các khu mỏ, khoáng sản cát đề xuất tăng thêm chỉ nhằm phục vụ Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1 theo Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ và có tính chất khẩn cấp, nhiệm vụ cấp bách theo quy định của Chính phủ

Việc đề xuất bổ sung 03 khu khoáng sản vào Quy hoạch tỉnh là nhằm phục vụ Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1, bao gồm: Khu 3-MR (thuộc địa phận xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách, diện tích khoảng 32,47ha, bề dày cát trung bình 2,0m, trữ lượng khoảng 185.854 m³; Khu 11 (thuộc địa phận xã Song Phụng, thị trấn Đại Ngãi, huyện Long Phú và xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, diện tích khoảng 35 ha, bề dày cát trung bình 5,0m, trữ lượng khoảng 786.851 m³); Khu 12 (thuộc địa phận thị trấn Long Phú, xã Long Đức, huyện Long Phú và xã An Thạnh Tây, xã Đại Ân 1, huyện Cù Lao Dung, diện tích khối cát 100 ha, bề dày cát trung bình 1,7m, trữ lượng khoảng 600.000 m³).

b) Số lượng khu mỏ, khoáng sản cát tăng thêm trong Quy hoạch tỉnh sẽ chỉ nhằm phục vụ Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1, tuân thủ phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết số 106/2023/QH15

Nghị quyết số 106/2023/QH15 của Quốc hội cho phép áp dụng cơ chế đặc thù trong khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường; trong đó, cho phép nhà thầu thi công không phải thực hiện thủ tục cấp Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong Hồ sơ khảo sát vật liệu xây dựng (chỉ cấp Bản xác nhận đăng ký khai thác).

Việc đề xuất bổ sung các khu khoáng sản vào Quy hoạch tỉnh làm cơ sở cho việc cấp Bản xác nhận đăng ký khai thác cho nhà thầu thi công dự án (*mỏ khoáng sản phải nằm trong quy hoạch*); về phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết số 106/2023/QH15 không quy định cụ thể mỏ khoáng sản.

Do vậy, để đảm bảo sản lượng cát và tiến độ của dự án theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, thì phải bổ sung các khu mỏ, khoáng sản cát trên địa bàn tỉnh vào Quy hoạch tỉnh (chưa có trong Quy hoạch tỉnh); làm cơ sở cho địa phương triển khai các thủ tục tiếp theo theo quy định.

c) Thông tin về tọa độ chi tiết các khu mỏ cát đề nghị điều chỉnh, bổ sung vào Quy hoạch tỉnh như sau:

- Khu 3-MR: Thuộc địa phận xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, được khoanh định với diện tích khoảng 32,47ha, bề dày cát trung bình tại khu vực là 2,0m, ước tính trữ lượng khoảng 185.850m³. Tọa độ của Khu 3 - MR như sau:

Số hiệu	Hệ tọa độ VN2000, KTT 105°30', múi chiếu 3 độ	
	X (m)	Y (m)
1	1.090.510	554.317
2	1.089.951	554.506
3	1.089.665	554.193
4	1.090.084	553.757

- Đối với Khu 11: Thuộc địa phận xã Song Phụng, thị trấn Đại Ngãi, huyện

Long Phú và xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, được khoanh định với diện tích khoảng 35ha, bề dày cát trung bình tại khu vực là 5,0m, ước tính trữ lượng khoảng 700.000 m³. Tọa độ của Khu 11 như sau:

Số hiệu	Hệ tọa độ VN2000, KTT 105°30', múi chiều 3 độ	
	X (m)	Y (m)
1	1.079.094	562.076
2	1.078.741	562.887
3	1.078.001	563.277
4	1.077.918	563.061
5	1.078.587	562.699
6	1.078.968	561.941

+ Khu 12: Thuộc địa phận thị trấn Long Phú, xã Long Đức, huyện Long Phú và xã An Thạnh Tây, xã Đại Ân 1, huyện Cù Lao Dung, diện tích khối cát 100 ha, bề dày cát trung bình 1,7m, trữ lượng khoảng 600.000 m³). Tọa độ của Khu 11 như sau:

Số hiệu	Hệ tọa độ VN2000, KTT 105°30', múi chiều 3 độ	
	X (m)	Y (m)
1	1.068.371	567.520
2	1.068.507	567.818
3	1.067.928	568.289
4	1.067.661	568.545
5	1.067.073	569.157
6	1.066.398	569.972
7	1.065.025	570.955
8	1.065.021	570.399
9	1.066.028	569.568
10	1.066.825	568.835
11	1.067.484	568.167
12	1.068.371	567.520

b) Cập nhật kết quả điều tra cơ bản địa chất, điều tra địa chất về khoáng sản mới nhất đồng thời đánh giá, dự báo tác động môi trường trong khai thác cát, nhất là liên quan đến sụt lún, sạt lở bờ sông, bờ biển làm cơ sở đề xuất bổ sung quy hoạch mỏ cát đảm bảo tính hiệu quả

Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường đã thực hiện khảo sát, đánh giá nhanh. Đối với các phương pháp khảo sát, đánh giá này tuy còn nhiều hạn chế nhưng đã phản ánh được phần nào về điều kiện thủy văn - địa chất của các khu vực mỏ. Đồng thời, ước tính nhanh về trữ lượng, từ đó xác định khoảng cách khai thác an toàn với chiều rộng đới bờ để đảm bảo sự ổn định bờ sông, môi trường sinh thái ven sông và đảm bảo các an toàn hàng hải tại khu vực. Chi tiết đối với từng khu mỏ như sau:

- Đối với Khu 3-MR: Thuộc địa phận xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách, tỉnh

Sóc Trăng, được khoanh định với diện tích khoảng 32,47 ha, bề dày cát trung bình tại khu vực là 2,0m, ước tính trữ lượng khoảng 185.850 m³. Khu vực thuộc phân nhánh Sông Hậu, xung quanh có các cồn lớn nhỏ như cồn Phước Hòa, Phong Phú, An Tân, An Công, cồn Mỹ Phước và một số cồn thuộc tỉnh Trà Vinh. Khu 3 - MR thuộc đoạn sông từ đuôi cồn Phước Hòa đến cồn An Công, dài khoảng 6.000m, lòng sông rộng từ 600m đến 2.500m. Khoảng cách từ Khu 3 - MR đến cồn Phước Hòa khoảng 430m, cách cồn An Tân khoảng 230m và tại khu vực không ảnh hưởng đến các luồng hàng hải trên sông Hậu.

- Đối với Khu 11: Thuộc địa phận xã Song Phụng, thị trấn Đại Ngãi, huyện Long Phú và xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, được khoanh định với diện tích khoảng 35 ha, bề dày cát trung bình tại khu vực là 5,0m, ước tính trữ lượng khoảng 700.000 m³. Khu 11 thuộc đoạn Sông Hậu chảy đến địa phận huyện Long Phú, phân lưu hình thành Cù Lao Dung. Đoạn này dài khoảng 20km. Khu 11 thuộc nhánh phía Tây thuộc huyện Long Phú và huyện Cù Lao Dung. Đoạn này, lòng sông rộng từ 950m đến 1.700m. Khoảng cách từ Khu 11 đến cồn Lý Quyên khoảng 320m, cách cồn Số 1 (thuộc địa phận thị trấn Đại Ngãi, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng) khoảng 230m và tại khu vực không ảnh hưởng đến các luồng hàng hải trên sông Hậu.

- Đối với Khu 12: Đây là khu vực thuộc Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng tài nguyên cát lòng sông Hậu thuộc khu vực tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020, khu vực khoanh định thuộc địa phận thị trấn Long Phú, xã Long Đức, huyện Long Phú và xã An Thạnh Tây, xã Đại Ân 1, huyện Cù Lao Dung, với diện tích khối cát khoảng 100ha, bề dày cát trung bình tại khu vực là 1,7m, ước tính trữ lượng khoảng 600.000 m³. Đoạn này thuộc nhánh phía Tây của Sông Hậu chảy qua huyện Long Phú, Cù Lao Dung và huyện Trần Đề, có chiều dài 18,5km, lòng sông rộng từ 1.500m đến 2.100m. Khoảng cách từ Khu 12 đến bờ huyện Long Phú gần nhất khoảng 400m và cách bờ huyện Cù Lao Dung khoảng 230m. Khu vực bố trí bên phải tuyến luồng Trần Đề và cách biên luồng khoảng 100m, nên khu vực không ảnh hưởng đến các luồng hàng hải trên sông Hậu.

Để đảm bảo các điều kiện về môi trường (nguy cơ gây sạt lở bờ sông, sụt lún,...), tất cả các Khu đề xuất bổ sung vào Quy hoạch tỉnh đều cách xa bờ từ 150m - 200m, đối với từng khu trước khi cấp bản xác nhận khai thác, nhà thầu thi công dự án phải thực hiện đánh giá tác động đến lòng, bờ, bãi sông theo quy định.

3. Cơ sở pháp lý đề xuất thực hiện điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng theo trình tự, thủ tục rút gọn

- Quốc hội ban hành Nghị quyết số 60/2022/QH15 ngày 16/6/2022 về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1 (*là dự án quan trọng quốc gia*), trong đó có Dự án thành phần 4 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

- Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1 thuộc Danh mục dự án đường cao tốc, đường quốc lộ được áp dụng chính sách khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tại Phụ lục IV Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28/11/2023 của Quốc hội về thí điểm một số

chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ.

- Dự án đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng thuộc danh mục các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm (*tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 884/QĐ-TTg ngày 23/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành Giao thông vận tải*).

- Thông báo số 94/TB-VPCP ngày 10/3/2025 của Văn phòng Chính phủ về ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà trong chuyến công tác tại tỉnh Đồng Tháp để thúc đẩy tiến độ các dự án giao thông trọng điểm phía Nam; Thông báo số 203/TB-VPCP ngày 25/4/2025 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính trong chuyến công tác và làm việc với các Bộ, địa phương về tình hình đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng giao thông tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

- Điểm a, d khoản 2 Điều 54a Luật Quy hoạch (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15) quy định: **a)** “Việc thực hiện nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội hoặc Chính phủ về bảo đảm quốc phòng, an ninh, sắp xếp đơn vị hành chính, dự án quan trọng quốc gia làm thay đổi một hoặc một số nội dung quy hoạch”; **d)** Việc thực hiện dự án khẩn cấp, nhiệm vụ cấp bách làm thay đổi một hoặc một số nội dung quy hoạch theo quy định của Chính phủ.

- Điểm b, đ khoản 2 Điều 38đ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 22/2025/NĐ-CP ngày 11/02/2025) quy định như sau: **b)** “Việc thực hiện Nghị quyết của Quốc hội để triển khai dự án quan trọng quốc gia làm thay đổi một hoặc một số nội dung quy hoạch”; **đ)** “Việc triển khai các nhiệm vụ cấp bách được quy định tại Nghị quyết của Chính phủ hoặc Quyết định của Thủ tướng Chính phủ làm thay đổi một hoặc một số nội dung quy hoạch”.

Từ các cơ sở nêu trên, việc điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng để nghiên cứu, khai thác cát phục vụ các công trình giao thông quan trọng, trọng điểm quốc gia theo Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ là cần thiết và cấp bách; việc Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề xuất điều chỉnh Quy hoạch tỉnh theo trình tự, thủ tục rút gọn đảm bảo theo đúng quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 54a Luật Quy hoạch và điểm b, đ khoản 2 Điều 38đ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 22/2025/NĐ-CP ngày 11/02/2025).

III. Phạm vi và nội dung đề nghị điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tỉnh

1. Phạm vi điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng

Phạm vi xin điều chỉnh, bổ sung là cục bộ, trong đó bổ sung giải pháp thăm dò, đánh giá các mỏ cát mới (*ngoài danh mục các mỏ cát đã được phê duyệt tại Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng*) nhằm đảm bảo phục vụ nhu cầu cấp thiết đẩy nhanh tiến độ Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1.

Nội dung đề xuất điều chỉnh bổ sung nhằm đảm bảo phù hợp với quy hoạch cấp trên; không làm thay đổi quan điểm và mục tiêu tổng quát của quy hoạch; tháo

gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ các công trình trọng điểm quốc gia; bảo đảm tăng cường tính liên kết, đồng bộ, kế thừa, ổn định giữa các quy hoạch..

2. Nội dung dự kiến điều chỉnh, bổ sung quy hoạch

Đề xuất điều chỉnh giảm 01 khu và bổ sung 03 khu mỏ cát sông vào Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; theo đó, cần điều chỉnh, bổ sung như sau:

(1) Điều chỉnh, bổ sung tiết thứ 3 khoản 2 Mục VIII Điều 1 Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 25/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ thành như sau:

“Khoanh định quy hoạch thăm dò, khai thác 18 khu mỏ khoáng sản, gồm: 09 khu cát sông, 09 vùng triển vọng khoáng sản khu vực biển ven bờ.”.

(2) Điều chỉnh, bổ sung Phụ lục XVI Danh mục phương án bảo vệ, thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030.

(Kèm theo dự thảo Phụ lục về điều chỉnh, bổ sung Phụ lục XVI đã được phê duyệt tại Quyết định số 995/QĐ-TTg).

(3) Điều chỉnh, bổ sung Bản đồ phương án thăm dò, khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030.

(Kèm theo dự thảo bản đồ đã điều chỉnh, bổ sung).

* Giải trình thông tin chi tiết bổ sung 03 khu mỏ:

- 01 Khu thuộc huyện Kế Sách:

+ Khu 3-MR: Thuộc địa phận xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách, diện tích 32,47ha, bề dày cát trung bình 2,0m, trữ lượng 185.854m³;

- 02 Khu thuộc huyện Long Phú và huyện Cù Lao Dung:

+ Khu 11: Thuộc địa phận xã Song Phụng, thị trấn Đại Ngãi huyện Long Phú và xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, diện tích khối cát 350.000m², bề dày cát trung bình 5,0m, trữ lượng 786.851 m³.

+ Khu 12: Thuộc địa phận xã Long Đức, thị trấn Long Phú, huyện Long Phú và xã An Thạnh 1, An Thạnh Tây, huyện Cù Lao Dung, diện tích khối cát 100 ha, bề dày cát trung bình 1,7m, trữ lượng khoảng 600.000 m³.

* Chỉnh sửa số lượng khu mỏ cát sông đã được phê duyệt: Theo Quyết định đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt có 07 khu cát sông đề nghị điều chỉnh xuống còn 06 Khu (do Khu 01 thuộc 02 xã: Xã Phong Năm và xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách).

IV. Đề xuất, kiến nghị

Từ các nội dung và cơ sở nêu trên, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Sóc Trăng báo cáo và kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chấp thuận điều chỉnh, bổ sung các khu mỏ cát sông phục vụ Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1 vào Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng theo trình tự, thủ tục rút gọn được quy định tại Điều 54a Luật Quy hoạch năm 2017 (được bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024) và Điều 38đ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ (được bổ sung tại khoản 24 Điều 1 Nghị định số 22/2025/NĐ-CP ngày 11/02/2025 của

Chính phủ).

Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Sóc Trăng chịu trách nhiệm toàn diện về việc đề xuất nội dung điều chỉnh, bổ sung các khu mỏ cát vào Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị để đảm bảo quản lý chặt chẽ tài nguyên khoáng sản theo đúng quy định pháp luật, không để xảy ra tham nhũng, lãng phí gây thất thoát tài nguyên quốc gia, việc bổ sung mỏ vật liệu (cát) chỉ phục vụ hoạt động cung ứng cát san lấp cho dự án thành phần 4 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1 (không sử dụng cho mục đích khác).

Trên đây là Báo cáo thuyết minh về việc điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (điều chỉnh, bổ sung các mỏ khai thác cát sông để phục vụ công trình trọng điểm quốc gia) theo trình tự, thủ tục rút gọn./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- VPUBND tỉnh;
- Các sở: TC, XD
- Lưu: VT, NKSB.

GIÁM ĐỐC